

Số: 101/2025/QĐST-HNGĐ

Quận 3, ngày 11 tháng 4 năm 2025.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 99/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Võ Hoàn Trân C, sinh năm 1969

Địa chỉ: 54/1 N, Phường N, Quận A, TP. H.

2. Bà Bùi Ngọc T, sinh năm 1978

Địa chỉ: 16/18/45 N, Phường H, Quận A, TP.H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Võ Hoàn Trân C và bà Bùi Ngọc T tự nguyện sống chung và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường H, Quận A, Thành phố H theo Giấy chứng nhận kết hôn số 38, quyển số 1/2002 cấp ngày 06/5/2002. Trong thời gian chung sống vợ chồng có 02 con chung tên Võ Ngọc Khánh C, sinh ngày 17/12/2002 và Võ Ngọc Khánh C, sinh ngày 22/3/2006.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Hoàn Trân C và bà Bùi Ngọc T cùng xác nhận từ năm 2008 đến nay vợ chồng mâu thuẫn do tính cách, quan điểm sống khác biệt. Dù vợ chồng đã nhiều lần hòa giải, hàn gắn hạnh phúc gia đình nhưng không có kết quả. Nay nhận thấy tình cảm không còn, không có khả năng hàn gắn, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cùng yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn của ông Võ Hoàn Trân C và bà Bùi Ngọc T là hoàn

toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3] Về con chung: Có 02 con chung tên Võ Ngọc Khánh C, sinh ngày 17/12/2002 và Võ Ngọc Khánh C, sinh ngày 22/3/2006. Đã thành niên.

[4] Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 03/4/2025, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Hoàn Trân C và bà Bùi Ngọc T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Đã thành niên.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Võ Hoàn Trân C và bà Bùi Ngọc T phải chịu lệ phí sơ thẩm đối với yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số 0059725 ngày 13/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Ông Võ Hoàn Trân C và bà Bùi Ngọc T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Q.3;
- UBND P.H-Q.3;
- Chi cục THADS Q.3;
- Các đương sự;
- Lưu: V.P, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Tuấn